

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 25 tháng 6 năm 2019

THÔNG BÁO

Về việc tuyển sinh sau đại học năm 2019 (đợt 2)

Kính gửi:

- Bộ Giáo dục và Đào tạo;
- Bộ Y tế;
- Các Sở Y tế;
- Các Trường đại học thuộc nhóm ngành sức khỏe;
- Các Bệnh viện trung ương.

Đại học Y Dược Thành phố Hồ Chí Minh tổ chức thi tuyển sinh bác sĩ nội trú (BSNT), chuyên khoa cấp I (CKI), trình độ thạc sĩ (Cao học) và trình độ tiến sĩ (Nghiên cứu sinh: NCS) năm 2019 cho các Bác sĩ thuộc các chuyên ngành sau:

I. CHUYÊN NGÀNH ĐÀO TẠO VÀ HÌNH THỨC ĐÀO TẠO

1. Chuyên ngành đào tạo

TT	CHUYÊN NGÀNH	BSNT	CKI	Cao học	NCS
1.	Giải phẫu bệnh	x			
2.	Nội khoa	x			
3.	Nội tiết	x			
4.	Lão khoa	x			
5.	Huyết học và truyền máu	x			
6.	Thần kinh	x			
7.	Tâm thần	x			
8.	Da liễu	x			
9.	Hồi sức cấp cứu	x			
10.	Nhi khoa	x			
11.	Truyền nhiễm	x			
12.	Lao	x			
13.	Gây mê hồi sức	x			
14.	Ung thư	x			
15.	Ngoại khoa	x			x
16.	Ngoại - Nhi	x			
17.	Ngoại - Thần kinh và sọ não	x			(a)
18.	Ngoại - Lồng ngực	x			
19.	Ngoại - Tiết niệu	x			
20.	Chấn thương chỉnh hình	x			
21.	Phục hồi chức năng	x			
22.	Nhãn khoa	x			
23.	Tai-Mũi-Họng	x			
24.	Sản phụ khoa	x			x
25.	Chẩn đoán hình ảnh	x			
26.	Y học cổ truyền	x			x
27.	Răng-Hàm-Mặt	x			x
28.	Dịch tễ học				x

TT	CHUYÊN NGÀNH	BSNT	CKI	Cao học	NCS
29.	Y tế công cộng				x
30.	Chăm sóc giảm nhẹ		x		
31.	Tổ chức Quản lý dược			x	
32.	Kỹ thuật phục hồi chức năng			x (*)	
33.	Kỹ thuật xét nghiệm y học				x

- Ghi chú:**
- (x): Ngành / Chuyên ngành có mã số được đào tạo.
 - (a): Có tuyển sinh và chung mã ngành Ngoại khoa.
 - (*): Chỉ nhận hồ sơ dự thi cho đối tượng là giảng viên của các trường thuộc khối ngành y trên phạm vi toàn quốc đã có Giấy chứng nhận đã hoàn thành khóa học “Bổ sung kiến thức Ngôn ngữ trị liệu” do Đại học Y Dược Thành phố Hồ Chí Minh tổ chức.

2. Hình thức đào tạo và thời gian đào tạo

- Hình thức đào tạo: tập trung
- Thời gian đào tạo:
 - Bác sĩ nội trú: 3 năm
 - Chuyên khoa cấp I: 2 năm
 - Thạc sĩ: 2 năm
 - Tiến sĩ: + Bằng Đại học: 4 năm
+ Bằng Thạc sĩ: 3 năm

II - ĐIỀU KIỆN DỰ THI

1. Điều kiện chung

- Đáp ứng đủ điều kiện về văn bằng và kinh nghiệm công tác theo yêu cầu của từng bậc học.
- Đủ sức khỏe để học tập theo quy định.
- Lý lịch bản thân rõ ràng, không trong thời gian thi hành kỷ luật từ mức cảnh cáo trở lên và không trong thời gian thi hành án hình sự, được cơ quan quản lý trực tiếp hoặc chính quyền địa phương nơi cư trú xác nhận.
- Nộp hồ sơ đầy đủ và đúng hạn theo quy định.

* *Học viên sau đại học đang theo học tại Đại học Y Dược Thành phố Hồ Chí Minh không được nộp hồ sơ đăng ký dự. Tất cả các trường hợp vi phạm sẽ bị hủy kết quả thi tuyển.*

2. Điều kiện cụ thể về văn bằng và thâm niên công tác

Bậc học	Điều kiện	
	Văn bằng	Thâm niên công tác
Bác sĩ nội trú	<ul style="list-style-type: none"> Có bằng tốt nghiệp đại học hệ chính quy năm 2019 thuộc ngành học đúng với chuyên ngành dự thi, xếp loại tốt nghiệp đạt loại khá trở lên và không thi lại môn thi tốt nghiệp. Trong các năm học đại học không bị kỷ luật từ cảnh cáo trở lên, không bị dừng học tập (trừ lý do sức khỏe). Các trường hợp đào tạo Bác sĩ hệ cử tuyển hoặc hợp đồng đào tạo theo địa chỉ sử dụng phải có công văn cho phép dự thi bác sĩ nội trú của Sở Y tế hoặc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố. 	

Bậc học	Điều kiện	
	Văn bằng	Thâm niên công tác
Chuyên khoa cấp I	- Bằng đại học thuộc ngành tương ứng với chuyên ngành dự thi.	- Có chứng chỉ hành nghề phù hợp với chuyên ngành dự thi (hệ nội hoặc hệ ngoại). - Công văn cử đi dự thi của cơ quan quản lý trực tiếp có xác nhận đang công tác trong chuyên ngành Chăm sóc giảm nhẹ theo mẫu (bắt buộc).
Thạc sĩ	- Bằng bác sĩ y đa khoa; cử nhân Vật lý trị liệu- Phục hồi chức năng và giấy chứng nhận đã hoàn thành khóa học “Bổ sung kiến thức Ngôn ngữ trị liệu” nếu dự thi ngành Kỹ thuật phục hồi chức năng. - Bằng dược sĩ nếu dự thi ngành Tổ chức Quản lý dược	- Công văn cử đi dự thi của cơ quan quản lý trực tiếp (nếu thí sinh có cơ quan công tác).
Tiến sĩ	- Bằng tốt nghiệp đại học loại giỏi hay bằng thạc sĩ ngành đúng, ngành phù hợp hoặc ngành gần với ngành đăng ký dự tuyển.	- Tối thiểu hai năm công tác trong chuyên ngành dự tuyển sau khi tốt nghiệp đại học (tính đến ngày nộp hồ sơ). - Công văn cử đi dự thi của cơ quan quản lý trực tiếp (nếu thí sinh có cơ quan công tác). - Có chứng chỉ hành nghề nếu đẻ tài có liên quan đến việc khám chữa bệnh.

III. MÔN THI VÀ HÌNH THỨC THI TUYỂN / XÉT TUYỂN

1. Hình thức thi:

- Tất cả các môn thi sẽ được thi bằng hình thức trắc nghiệm.
- Riêng môn ngoại ngữ do có đánh giá kỹ năng viết của thí sinh nên sẽ có thêm phần tự luận.

2. Nội dung thi

- Phù hợp với chương trình đào tạo của từng bậc học.
- Theo đề cương ôn thi sẽ được công bố kèm theo thông báo tuyển sinh.
- Môn ngoại ngữ: có phần chuyên ngành và trình độ tương đương bậc 3/6 theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam (Thông tư số 01/2014/TT-BGDDĐT) Anh văn hoặc Pháp văn; nếu thí sinh đăng ký dự thi Nga văn, Đức văn, Trung văn phải chịu toàn bộ chi phí mời Hội đồng thi.

3. Môn thi

a. Bác sĩ nội trú: thi 04 môn, bao gồm:

* **Môn thi chung:** 02 môn

- Môn thi 1:** Ngoại ngữ: Anh văn hoặc Pháp văn.
- Môn thi 2:** Đề thi tổng hợp gồm 04 môn: Giải phẫu, Sinh lý, Hóa sinh, Y sinh học di truyền.
- * Môn thi chuyên ngành nội trú:** 02 môn (**Môn thi 3 và môn thi 4**)
 - Thí sinh đăng ký dự thi các chuyên ngành hệ Ngoại: **môn thi 3 là Ngoại khoa, môn thi 4 là Sản phụ khoa.**
 - Thí sinh đăng ký dự thi các chuyên ngành hệ Nội: **môn thi 3 là Nội khoa, môn thi 4 là Nhi khoa.**
 - Thí sinh đăng ký dự thi chuyên ngành Răng Hàm Mặt: **môn thi 3 là Nha khoa, môn thi 4 là Phẫu thuật trong miệng và hàm mặt.**

- Thí sinh đăng ký dự thi chuyên ngành Y học cổ truyền: **môn thi 3 là Lý luận y học cổ truyền, môn thi 4 là Nội y học cổ truyền.**

- Thí sinh đăng ký dự thi chuyên ngành Giải phẫu bệnh: **môn thi 3 là Nội khoa, môn thi 4 là Mô phôi (môn chuyên ngành).**

b. Chuyên khoa cấp I chuyên ngành Chăm sóc giảm nhẹ: thi hai môn gồm:

- Môn cơ sở: Sinh lý.

- Môn chuyên ngành: Chăm sóc giảm nhẹ.

c. Thạc sĩ: thi ba môn gồm:

Môn thi \ Ngành	Tổ chức quản lý được	Kỹ thuật phục hồi chức năng
Môn cơ sở	Hóa hữu cơ	Sinh lý học
Môn chuyên ngành	Pháp chế dược và Kinh tế dược	Phục hồi chức năng

Môn ngoại ngữ: Anh văn hoặc Pháp văn

Các trường hợp miễn thi ngoại ngữ

- **Đối với thí sinh dự thi bác sĩ nội trú và trình độ thạc sĩ**

Thí sinh được miễn thi ngoại ngữ khi đáp ứng một trong các điều kiện sau:

+ Có bằng tốt nghiệp đại học, thạc sĩ, tiến sĩ được đào tạo toàn thời gian ở nước ngoài, được cơ quan có thẩm quyền công nhận văn bằng theo quy định hiện hành;

+ Có bằng tốt nghiệp đại học chương trình tiên tiến theo Đề án của Bộ Giáo dục và Đào tạo về đào tạo chương trình tiên tiến ở một số trường đại học của Việt Nam hoặc bằng kỹ sư chất lượng cao (PFIEV) được ủy ban bằng cấp kỹ sư (CTI, Pháp) công nhận, có đối tác nước ngoài cùng cấp bằng;

+ Có bằng tốt nghiệp đại học ngành ngôn ngữ nước ngoài;

+ Có chứng chỉ trình độ ngoại ngữ bậc 3/6 trở lên theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc tương đương trong thời hạn 2 năm từ ngày cấp chứng chỉ đến ngày đăng ký dự thi, được cấp bởi một cơ sở được Bộ Giáo dục và Đào tạo cho phép hoặc công nhận (*phụ lục 1*).

d. Tiến sĩ

Các điều kiện xét tuyển như sau:

a. Là tác giả 01 bài báo hoặc báo cáo liên quan đến lĩnh vực dự định nghiên cứu đăng trên tạp chí khoa học hoặc kỳ yếu hội nghị, hội thảo khoa học chuyên ngành có phản biện trong thời hạn 03 năm (36 tháng) tính đến ngày đăng ký dự tuyển.

b. Có một trong những văn bằng, chứng chỉ minh chứng về năng lực ngoại ngữ sau:

- Bằng tốt nghiệp đại học hoặc bằng thạc sĩ do cơ sở đào tạo nước ngoài cấp cho người học toàn thời gian ở nước ngoài mà ngôn ngữ sử dụng trong quá trình học tập là tiếng Anh hoặc tiếng nước ngoài khác;

- Bằng tốt nghiệp đại học các ngành ngôn ngữ nước ngoài do các cơ sở đào tạo của Việt Nam cấp;

- Chứng chỉ tiếng Anh TOEFL iBT từ 45 trở lên hoặc chứng chỉ IELTS (Academic Test) từ 5.0 trở lên do một tổ chức khảo thí được quốc tế và Việt Nam công nhận cấp trong thời hạn 02 năm (24 tháng) tính đến ngày đăng ký dự tuyển (*phụ lục 3*).

c. Có đề cương nghiên cứu khoa học (*phụ lục 4*).

d. Thư giới thiệu của ít nhất 01 nhà khoa học có chức danh giáo sư, phó giáo sư hoặc có học vị tiến sĩ khoa học, tiến sĩ đã tham gia hoạt động chuyên môn với người dự tuyển ít nhất 6 tháng và am hiểu lĩnh vực mà người dự tuyển dự định nghiên cứu (*phụ lục 5*).

IV. ĐỐI TƯỢNG VÀ CHÍNH SÁCH ƯU TIÊN

Dành cho thí sinh dự thi chuyên khoa cấp I và trình độ thạc sĩ.

1. Đối tượng ưu tiên

a) Người có thời gian công tác liên tục từ 02 năm trở lên (tính đến ngày hết hạn nộp hồ sơ đăng ký dự thi) tại các địa phương được quy định là khu vực 1 trong Quy chế tuyển sinh đại học, cao đẳng hệ chính quy hiện hành. Trong trường hợp này, thí sinh phải có Quyết định tiếp nhận công tác hoặc điều động, biệt phái công tác của cơ quan, tổ chức có thẩm quyền;

- b) Thương binh, người hưởng chính sách như thương binh;
- c) Con liệt sĩ;
- d) Anh hùng lực lượng vũ trang, anh hùng lao động;
- d) Người dân tộc thiểu số hiện có hộ khẩu thường trú từ 02 năm trở lên ở địa phương được quy định tại điểm a;
- e) Con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học, được Ủy ban nhân dân cấp tỉnh công nhận bị dị dạng, dị tật, suy giảm khả năng tự lực trong sinh hoạt, học tập do hậu quả của chất độc hóa học.

2. Chính sách ưu tiên: tương ứng với bậc học đăng ký dự thi:

- a) Chuyên khoa cấp I: Người dự thi thuộc đối tượng ưu tiên được cộng một điểm (1đ) vào kết quả thi cho môn thi chuyên ngành (thang điểm 10).
- b) Trình độ thạc sĩ: Người dự thi thuộc diện ưu tiên được cộng mười điểm (10đ) vào kết quả thi cho môn ngoại ngữ (thang điểm 100) nếu không thuộc diện được miễn thi ngoại ngữ theo quy định và cộng một điểm (1đ) vào kết quả thi cho môn thi chuyên ngành (thang điểm 10).

Ghi chú:

- + Các thí sinh thuộc các đối tượng ưu tiên trên đề nghị nộp giấy xác nhận của cơ quan có thẩm quyền khi đi nộp hồ sơ đăng ký dự thi (không giải quyết trường hợp bổ sung giấy ưu tiên sau khi đã hết hạn nộp hồ sơ).
- + Mỗi thí sinh chỉ được hưởng một diện ưu tiên, thí sinh không đăng ký ưu tiên khi nộp hồ sơ dự thi sẽ không được Hội đồng tuyển sinh xét duyệt ưu tiên.
- + Khu vực ưu tiên căn cứ bảng phân chia khu vực tuyển sinh đại học, cao đẳng năm 2019.

V. ĐIỀU KIỆN XÉT TRÚNG TUYỂN

1. Các môn thi phải đạt từ 5 điểm trở lên (sau khi cộng điểm ưu tiên). Môn thi ngoại ngữ đối với trình độ thạc sĩ phải từ 50 điểm trở lên.
Đối với thí sinh dự thi bác sĩ nội trú: môn chuyên ngành phải đạt từ 7 điểm trở lên.
2. Các thí sinh có điểm đạt của tất cả các môn thi sẽ được xếp theo thứ tự tổng điểm (không tính môn ngoại ngữ) từ cao xuống thấp và sẽ được xét trúng tuyển cho đến khi đủ chỉ tiêu đã được phê duyệt.
3. Trong trường hợp có nhiều thí sinh đồng điểm sẽ được xét chọn như sau:
 - a) Đối với thí sinh dự thi chuyên khoa cấp I sẽ xét theo điểm chuyên ngành.
 - b) Đối với thí sinh dự thi bác sĩ nội trú sẽ xét theo thứ tự: 1) Tổng điểm chuyên ngành, 2) Miễn thi ngoại ngữ, 3) Điểm thi ngoại ngữ
 - c) Đối với thí sinh dự thi trình độ thạc sĩ sẽ xét theo thứ tự: 1) nữ; 2) điểm chuyên ngành; 3) miễn thi ngoại ngữ; 4) điểm thi ngoại ngữ.
4. Đối với thí sinh dự tuyển trình độ tiến sĩ điểm đánh giá đề cương phải từ 50 điểm trở lên (thang điểm 100).

VI. HỒ SƠ ĐĂNG KÝ DỰ THI

1. Đơn đăng ký dự thi (có phần xác nhận thẩm niêm công tác trong chuyên ngành dự thi của cơ quan chủ quản theo mẫu của Đại học Y Dược Thành phố Hồ Chí Minh).
2. Sơ yếu lý lịch có xác nhận của cơ quan chủ quản hoặc chính quyền địa phương.
3. Giấy chứng nhận sức khỏe do cơ sở y tế có thẩm quyền cấp.
4. Bản sao bằng tốt nghiệp bác sĩ, được sĩ hoặc cử nhân; Bản sao chứng chỉ hành nghề đối với các đối tượng mà điều kiện dự thi yêu cầu (*tất cả các bản sao đều công chứng*). Đối với thí sinh dự thi bác sĩ nội trú, nếu chưa có bằng tốt nghiệp đại học phải nộp bản chính Giấy chứng nhận tốt nghiệp do cơ sở đào tạo cấp.
5. Bốn ảnh 3x4 cm (hình nền trắng) chụp không quá 06 tháng (ghi họ và tên, ngày sinh, và chuyên ngành dự thi ở mặt sau).
6. Công văn cử đi dự thi của cơ quan quản lý trực tiếp (*phụ lục 2*).
7. Biên lai đóng các khoản thu liên quan thi tuyển (*bản photocopy*).

8. Giấy xác nhận thuộc diện ưu tiên và các giấy tờ liên quan (*nếu có*).
 9. Đối với thí sinh dự thi bác sĩ nội trú và trình độ thạc sĩ được miễn thi môn ngoại ngữ phải nộp bản sao (*có công chứng*) các văn bằng, chứng chỉ liên quan theo quy định.

Đối với thí sinh dự thi bác sĩ nội trú cần thêm	Đối với thí sinh dự thi trình độ tiến sĩ cần thêm
<p>10. Bảng điểm các năm học đại học và điểm thi tốt nghiệp.</p> <p>11. Công văn cho phép dự thi bác sĩ nội trú của Sở Y tế hoặc Ủy ban nhân dân tinh, thành phố đối với bác sĩ hệ cử tuyển hoặc hợp đồng đào tạo.</p> <p>12. Giấy xác nhận của cơ sở đào tạo, cần có đầy đủ 04 nội dung sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Xếp loại tốt nghiệp đại học đạt loại khá trở lên và không thi lại môn thi tốt nghiệp; - Xác nhận không bị lưu ban, kỷ luật trong suốt quá trình học đại học; - Xác nhận không dừng học tập trong suốt quá trình học đại học (trừ lý do sức khỏe); - Xác nhận bác sĩ có/không thuộc diện cử tuyển hoặc hợp đồng đào tạo. 	<p>10. Bảng điểm đại học.</p> <p>11. Giấy xác nhận xếp loại tốt nghiệp của cấp có thẩm quyền cấp bằng nếu bằng tốt nghiệp đại học không xếp loại (dành cho thí sinh là bác sĩ, dược sĩ, cử nhân y tế công cộng).</p> <p>12. Bản sao (<i>có công chứng</i>) bằng thạc sĩ và bảng điểm cao học dành cho thí sinh là thạc sĩ.</p> <p>13. Bản sao (<i>có công chứng</i>) văn bằng hoặc chứng chỉ ngoại ngữ.</p> <p>14. Ít nhất một thư giới thiệu như trong mục d của điều kiện xét tuyển tiến sĩ.</p> <p>15. Sáu bộ danh mục các công trình nghiên cứu gồm bản sao các công trình khoa học đã được công bố (gồm trang bìa, trang mục lục, toàn văn bài báo của tác giả).</p> <p>16. Sáu quyền Đề cương nghiên cứu (tiêu chuẩn người hướng dẫn xem <i>phụ lục 6</i>).</p>

Ghi chú:

- Thí sinh đăng ký trực tuyến tại trang thông tin điện tử <http://tuyensinh.yds.edu.vn> trước khi nộp hồ sơ đăng ký dự thi.
- Tất cả các giấy tờ trên được xếp theo thứ tự, đựng trong túi hồ sơ đăng ký dự thi và nộp trực tiếp cho Phòng Đào tạo Sau đại học - Đại học Y Dược Thành phố Hồ Chí Minh.
- Phòng Đào tạo Sau Đại học chỉ nhận hồ sơ khi đủ các giấy tờ theo quy định và không nhận hồ sơ qua đường bưu điện.
- Khi nộp hồ sơ dự thi, thí sinh phải mang theo bản gốc các văn bằng, quyết định, chứng chỉ, bảng điểm và các giấy tờ liên quan để đối chiếu.
- Hồ sơ và các khoản thu liên quan đến thi tuyển sẽ không hoàn lại nếu thí sinh không được dự thi, bỏ thi hoặc thi không đạt.
- Thí sinh giả mạo các giấy tờ pháp lý, khai man, gian lận trong làm hồ sơ lý lịch sẽ không được dự thi, nếu đã dự thi mà bị phát hiện khai man, giả mạo hồ sơ sẽ hủy kết quả thi. Các trường hợp này sẽ bị lập biên bản và gửi cho cơ quan có thẩm quyền để xử lý theo quy định.

VII - THỜI GIAN - ĐỊA ĐIỂM PHÁT HÀNH VÀ NHẬN HỒ SƠ ĐĂNG KÝ DỰ THI

- Thời gian phát hành hồ sơ: từ ngày **01/8/2019**.
- Thí sinh đăng ký hồ sơ dự thi trực tuyến tại trang thông tin điện tử <http://tuyensinh.yds.edu.vn> từ ngày **01/8/2019** đến hết ngày **29/8/2019**.

Sau khi đăng ký thành công, Hội đồng tuyển sinh sẽ cung cấp cho thí sinh 1 mã hồ sơ đăng ký (*thí sinh sử dụng mã hồ sơ này để đổi chiếu khi nộp hồ sơ chính thức*), đồng thời gửi email xác nhận và hẹn ngày nộp hồ sơ (*yêu cầu thí sinh nộp hồ sơ đúng theo lịch hẹn*).

- Thời gian nhận hồ sơ: ngày **28 và 29/8/2019** (*Hội đồng tuyển sinh không giải quyết hồ sơ đăng ký dự thi nộp quá thời hạn quy định*).
- Nhận giấy báo dự thi: ngày **23/9/2019** tại Phòng Đào tạo Sau đại học- Đại Học Y Dược Thành phố Hồ Chí Minh.
- Địa điểm phát hành và nhận hồ sơ: **Phòng Đào tạo Sau đại học - Đại học Y Dược Thành phố Hồ Chí Minh** (217 Hồng Bàng, P.11, Q.5, Thành phố Hồ Chí Minh – (028) 38573461).

VIII - KHOẢN THU ÔN TẬP VÀ THI TUYỀN

* Ôn tập:

- Tổ chức ôn tập các môn cơ sở và ngoại ngữ:
 - + Môn ngoại ngữ: bác sĩ nội trú.
 - + Môn 2: Sinh lý, Giải phẫu, Hóa sinh, Y sinh học di truyền: bác sĩ nội trú.
- Đăng ký, nộp tiền ôn tập: 500.000đ/môn/thí sinh tại Phòng Kế hoạch Tài chính - Đại học Y Dược Thành phố Hồ Chí Minh ngày **05 và 06/8/2019**.
- Thời gian bắt đầu ôn thi: từ ngày **05/8/2019** (lịch ôn tập, địa điểm và đề cương ôn thi xem tại trang thông tin điện tử của Đại học Y Dược Thành phố Hồ Chí Minh vào mục Phòng Đào tạo Sau đại học).

* Thi tuyển:

- Khoản thu đối với thí sinh nộp hồ sơ đăng ký dự thi (bao gồm nhận, kiểm tra, xét duyệt hồ sơ, thi tuyển và báo kết quả trúng tuyển):
 - + Bác sĩ nội trú: 480.000 đồng/thí sinh.
 - + Chuyên khoa cấp I: 320.000 đồng/thí sinh.
 - + Trình độ thạc sĩ: 440.000 đồng/thí sinh.
 - + Trình độ tiến sĩ: 1.720.000 đồng/thí sinh.

- Thời gian nộp tiền: ngày **28 và 29/8/2019** tại Phòng Kế hoạch Tài chính - Đại học Y Dược Thành phố Hồ Chí Minh.

* Trong thời gian ôn tập và thi tuyển thí sinh tự túc nơi ăn, ở.

IX - THỜI GIAN THI VÀ ĐỊA ĐIỂM THI

* **Sáng thứ hai, ngày 23/9/2019 thí sinh dự thi tập trung tại Đại học Y Dược Thành phố Hồ Chí Minh (217 Hồng Bàng, P.11, Q.5) để nghe phổ biến quy chế và địa điểm thi.**

NGÀY THI	BUỔI THI	MÔN THI	ĐỐI TƯỢNG	ĐỊA ĐIỂM
Thứ ba 24/9/2019	Sáng	Ngoại ngữ	BSNT, Thạc sĩ	DẠI HỌC Y DƯỢC THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH số 217 Hồng Bàng, P.11, Q.5, Thành phố Hồ Chí Minh
	Chiều	Môn thi 2	BSNT	
		Cơ sở	CKI, Thạc sĩ	
Thứ tư 25/9/2019	Sáng	Môn thi 3	BSNT	
		Chuyên ngành	CKI, Thạc sĩ	
	Chiều	Môn thi 4	BSNT	

Đánh giá đề cương dự tuyển nghiên cứu sinh: từ ngày 30/9/2019 đến hết ngày 03/10/2019 tại Đại học Y Dược Thành phố Hồ Chí Minh.

- Thí sinh xem giờ thi, địa điểm thi và kết quả tuyển sinh trên trang thông tin điện tử theo đường dẫn <http://www.yds.edu.vn/yds2/>.
- Kết quả tuyển sinh sẽ được thông báo trong vòng 30 ngày sau khi thi.

Mọi thủ tục chi tiết vui lòng liên hệ trực tiếp tại Phòng Đào tạo Sau đại học - Đại học Y Dược Thành phố Hồ Chí Minh, 217 Hồng Bàng, P.11, Q.5, Thành phố Hồ Chí Minh; Điện thoại: (028) 38 573 461.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ GD&ĐT (để báo cáo);
- Bộ Y tế (để báo cáo);
- Lưu: VT, P.ĐTSĐH.



PGS.TS. Trần Diệp Tuấn